

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày 18 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thu Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hồng Khánh

Bà Lê Thị Hoàng Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2024/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Thế A, sinh ngày 05/12/1991 tại Hà Nội.

Nơi thường trú: thôn I, xã L, huyện P, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đinh Thế D**, sinh năm 1956 và bà **Vương Thị M**, sinh năm 1958; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Năm 2012, bị **Công an huyện P**, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Năm 2016, bị **Công an thị xã S**, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2024, có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Chí D1, sinh ngày 09/11/1993 tại Hà Nội.

Nơi thường trú: **thôn A, xã L, huyện P, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Chí N**, sinh năm 1961 và bà **Giang Thị A1**, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2017, bị **Công an huyện P**, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2024, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1982; nơi cư trú: **tổ F, KP A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai**. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/5/2024, **Đình Thế A** có nhu cầu sử dụng ma túy nên đến **bến xe Đ** nhờ một người chạy xe thồ (không rõ nhân thân, lai lịch) mua giúp 03 viên ma túy dạng hồng phiến với giá 250.000 đồng đem về cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 08/5/2024, tại phòng trọ ở **số A P, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, A** nói cho **Nguyễn Chí D1** biết Anh còn mấy viên ma túy hồng phiến và rủ **D1** đến khu vực **bến xe Đ** mua thêm ma túy đá rồi cùng nhau sử dụng. **D1** đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60X2 - 6139 chở Anh mang theo 03 viên ma túy hồng phiến đi đến khu vực trước cổng **bến xe Đ**. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, **A** và **D1** đang đứng trước cổng **bến xe Đ** thuộc **thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng** thì bị lực lượng **Công an huyện H**, thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang và thu giữ bên trong túi quần của Anh có 03 viên nén màu hồng. Qua làm việc **Đình Thế A** và **Nguyễn Chí D1** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ khi bắt quả tang:

- 01 gói ni long bên trong chứa 03 viên nén màu hồng thu giữ trong người Anh đã được niêm phong theo quy định.

- 01 xe mô tô hiệu Attila biển kiểm soát 60X2-6139.

Theo Bản kết luận giám định số 365/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của **Phòng K - Công an T2**, kết luận: viên nén màu hồng trong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu 0,306gam.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 21/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo **Đình Thế A**, **Nguyễn Chí D1** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo **Đinh Thế A**, **Nguyễn Chí D1** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị HĐXX xử phạt **Đinh Thế A** từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt **Nguyễn Chí D1** từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 gói ni long đã niêm phong được hoàn lại sau giám định. Về án phí, các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra **Công an huyện Hoà Vang**, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: **Đinh Thế A** là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng thì ngày 07/5/2024 **A** đã mua 03 viên ma túy dạng hồng phiến với giá 250.000 đồng về cất giấu. Sau khi có được ma túy, trưa ngày 08/5/2024 Anh rủ **Nguyễn Chí D1** đi mua thêm ma túy để cùng nhau sử dụng thì **D1** đồng ý và sử dụng xe mô tô hiệu Attila biển kiểm soát 60X2-6139 chở Anh mang theo 03 viên ma túy dạng hồng phiến đến đứng trước cổng **bến xe Đ thuộc thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng** để tìm mua ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang **Đinh Thế A** đang tàng trữ 03 viên nén màu hồng. Theo Bản kết luận giám định số 365/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của **Phòng K - Công an T2**, xác định viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,306 gam. Hành vi của các bị cáo **Đinh Thế A**, **Nguyễn Chí D1** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 21/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và quy định của pháp luật đối với việc sử dụng ma túy, các bị cáo từng bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng

không từ bỏ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an của xã hội. Vì vậy khi lên mức hình phạt cần xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, bị cáo **A** phạm tội với vai trò tích cực hơn, bị cáo là người rủ rê **D1** và cũng từng bị kết án về hành vi cưỡng đoạt tài sản, mặc dù đã được xoá án tích nhưng lần phạm tội này cũng cho thấy bị cáo coi thường pháp luật, do đó cần xử bị cáo Anh mức án cao hơn bị cáo **D1** là có cơ sở.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo **Đinh Thế A** có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo **Nguyễn Chí D1** có ông nội là **Nguyễn Chí B** được Chủ tịch **UBND tỉnh H** tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và ông ngoại là **Giang Văn P** được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần.

[5] Đối với đối tượng chạy xe thồ mua dùm ma túy cho **Đinh Thế A**, hiện không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện H** tiếp tục điều tra xử lý, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Đinh Thế A** và **Nguyễn Chí D1**, ngày 30/5/2024, **Công an huyện H** ra Quyết định xử phạt hành chính số 126; 127/QĐ-XPHC(MT) bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng đối với **A** và **D1** là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Attila biển kiểm soát 60X2-6139 qua xác minh xác định được **Đinh Duy T1** đứng tên chủ sở hữu, năm 2014 anh **T1** đã bán lại cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã đăng thông báo truy tìm, đến nay chưa có ai liên hệ nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ và xử lý sau là có cơ sở.

[8] Đối với bao gói mẫu được niêm phong trong phong bì của **Phòng K** hoàn lại sau giám định, tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: các bị cáo **Đinh Thế A**, **Nguyễn Chí D1** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: **Đinh Thế A** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/5/2024.

Nguyễn Chí D1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 08/5/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy bao gói mẫu được niêm phong trong phong bì của **Phòng K**.

(Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2024)

Án phí hình sự sơ thẩm **Đinh Thế A**, **Nguyễn Chí D1** mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 18/9/2024. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- VKSND tp ĐN;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Công an huyện Hoà Vang;
- Phòng Kiểm tra TAND tpĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương

